

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp thứ 6

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 08 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 44/TB-TTHĐND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về một số nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 243/TTr-SNN ngày 22 tháng 11 năm 2023 (kèm theo Báo cáo số 522/BC-STP ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 ban hành Nghị quyết về nội dung như sau:

**I. TÊN GỌI NGHỊ QUYẾT:** “Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”,

## II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Triển khai thực hiện Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, ngày 09 tháng 12 năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND về quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương

trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 125 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 08 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đã quy định Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính sẽ hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành.

2. Tại một số Điều, khoản của Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 08 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (gồm: khoản 12 Điều 4; Điều 83; khoản 2 Điều 84; Điều 85; Điều 86; điểm đ khoản 2 Điều 87; khoản 1 Điều 90; điểm a, d khoản 2 Điều 94; khoản 2 Điều 103; khoản 1 Điều 104; Điều 105; khoản 1 Điều 106; điểm a khoản 2 Điều 108; điểm a khoản 2 Điều 111; điểm a khoản 1 Điều 116; điểm c khoản 2 Điều 117; khoản 4 Điều 119; khoản 7 Điều 122) quy định: *Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh cùng cấp quyết định cụ thể định mức hỗ trợ.*

Vì vậy, việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết “Quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum” (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết*) là rất cần thiết.

### **III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

#### **1. Mục đích**

Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum phù hợp với quy định để tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách Trung ương, của tỉnh theo mục tiêu, lộ trình về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; làm cơ sở để các đơn vị, địa phương phân khai và tổ chức thực hiện kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

#### **2. Quan điểm**

Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum trên cơ sở quy định của Trung ương về cơ chế thực hiện vốn ngân sách trung ương và theo mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình của tỉnh, điều kiện thực tế của tỉnh để thực hiện Chương trình cho phù hợp.

## **IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Các sở, ban ngành và các đơn vị thuộc tỉnh (*gọi tắt là sở, ngành*); các huyện, thành phố; xã và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm nguồn vốn ngân sách trung ương thuộc Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

## **V. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã dự thảo lần 1 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, xin ý kiến góp ý nội bộ trong tập thể lãnh đạo, các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

2. Sau khi giải trình, tiếp thu các ý kiến tham gia, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thiện dự thảo lần 2 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; tiến hành xin ý kiến tham gia của các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Trên cơ sở các ý kiến tham gia góp ý; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia; hoàn thiện xây dựng dự thảo lần 3 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 522/BC-STP ngày 21 tháng 11 năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thiện dự thảo lần 4 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Ngày 21 tháng 11 năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo lần 4 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (*tại Văn bản số 4117/SNN-NTM ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

6. Sau khi tiếp thu ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn chỉnh dự thảo lần 5 Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **VI. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

Nội dung chính của Nghị quyết gồm Nghị quyết và quy định kèm theo Nghị quyết, cụ thể:

**(1) Đối với Nghị quyết:** Ngoài phần căn cứ, gồm có 03 điều.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Các nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ kinh phí thực hiện trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền và các quy định của pháp luật có liên quan tại thời điểm phê duyệt.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định dẫn chiếu tại quy định ban hành kèm theo Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế .

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày ... tháng ... năm 2023.

**(2) Đối với Quy định kèm theo Nghị quyết:** Gồm 02 Chương và 03 Điều,

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh.

**Điều 2.** Đối tượng áp dụng.

**Điều 3.** Nội dung và mức hỗ trợ.

## VII. THỜI GIAN VÀ QUY TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

- Thời gian trình thông qua: Tại Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Loại văn bản: Văn bản quy phạm pháp luật.

- Quy trình thông qua: Thực hiện trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### \* Tài liệu gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Báo cáo số 522/BC-STP ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Báo cáo giải trình và tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết.

- Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu các ý kiến tham gia của các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đối với dự thảo Nghị quyết.

- Báo cáo thuyết minh các đề xuất xây dựng tại dự thảo Nghị quyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

### *Nơi nhận:*

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh ;
- Đại biểu HĐND tỉnh ;
- Sở Nông nghiệp và PTNT (biết);
- Sở Tư pháp (biết);
- Lưu: VT, NNTN.NLTA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Tháp**